

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Về việc mời chào giá các trang thiết bị năm 2023

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế Bảo Lâm

Địa chỉ: 213 Hùng Vương - Thị trấn Lộc Thắng- Bảo Lâm- Lâm Đồng;

Điện Thoại: 02633 877 260- 02633 960 638;

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ & tên: DS. Nguyễn Thị Trang

Số điện thoại: 0971 961 663

Gmail: Lucky160991@gmail.com

Chức vụ: Nhân viên Khoa Dược- Trang thiết bị- Vật Tư Y Tế;

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Quý công ty vui lòng gửi báo giá trong các cách thức sau (gửi file có đóng dấu):

- Nhận trực tiếp tại: Khoa dược Trung Tâm Y Tế Bảo Lâm-213 Hùng Vương - Thị trấn Lộc Thắng - Bảo Lâm - Lâm Đồng;

- Nhận qua email : dauthauttytbaolam@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 08 tháng 09 năm 2023 đến trước 17h ngày 12 tháng 09 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét;

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 180 ngày, kể từ ngày 12 tháng 09 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục các trang thiết bị năm 2023 (*Chi tiết tại phụ lục I đính kèm*) :

2. Địa điểm cung cấp: Khoa Dược Trung Tâm Y Tế Bảo Lâm;

Địa chỉ: 213 Hùng Vương- Thị trấn Lộc Thắng- Bảo Lâm- Lâm Đồng;

Điện Thoại: 02633 877 260- 02633 960 638;

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 30 ngày từ ngày ký hợp đồng;

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% khi thực hiện xong hợp đồng;

5. Các thông tin khác (Nếu có):

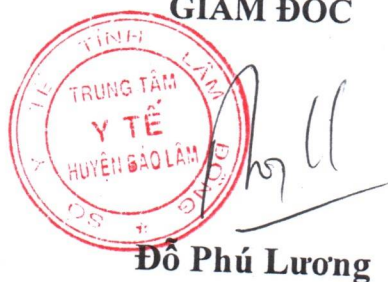
- Giá trong báo giá bao gồm thuế VAT, Chi phí vận chuyển và các chi phí phát sinh khác (nếu có);
- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp báo giá theo danh mục trong yêu cầu báo;
- Báo giá theo mẫu: *Phụ lục II Đính kèm*;

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc (để biết)
- Lưu: VT, KHN&DS.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Phú Lương

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số: 31. /TB-TTYT ngày 07 tháng 09 năm 2003 của Trung Tâm Y tế bảo Lâm)

STT	Số Code yêu cầu báo giá	Tên trang thiết bị	Tiêu chí kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng kế hoạch 2022-2023
1		Gói thầu : Mua sắm trang thiết bị năm 2023			
1		Hệ Thống Nội Soi Tai Mũi Họng	I) Yêu cầu chung: Hàng mới 100% Năm sản xuất 2022 trở về sau Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 II) Cấu hình cung cấp: - Bộ xử lý hình ảnh tích hợp chung khối với Nguồn sáng LED : 01 cái - Dây dẫn sáng: 01 cái - Camera thu hình CMOS loại 1/3 inch: 01 cái - Cổng kết nối USB gắn theo máy - Bàn đạp chân: 01 cái - Ống soi/ Optic tai, mũi: 0⁰ Ø 4.0 mmx175mm: 01 cái - Optic soi thanh quản : 70⁰Ø 4.0mmx175mm: 01 cái - Tay đỡ Camera: 01 cái - Màn hình LCD ≥ 17 inch: 01chiếc (Hiệu: DELL hoặc tương đương, mua tại Việt Nam) - Phần mềm in trả kết quả cho bệnh nhân kèm card bắt ảnh cho nội soi TMH: 01 bộ (mua tại Việt Nam) - Xe đặt máy nội soi: 01 cái (mua tại Việt Nam) III) Tính năng kỹ thuật: - Hệ thống có độ phân giải cao Full HD - Thiết kế cho việc thăm khám thuận tiện và dễ dàng - Có cổng kết nối mạng LAN - Tắt/Mở đèn; dừng hình bằng công tắc bàn đạp chân - Người dùng cài đặt: (cân bằng trắng; dừng hình; màu R/G; độ sắc nét; độ sáng <u>Thông số kỹ thuật:</u> - Nguồn điện vào: 100-240V, 50-60Hz - Trọng lượng: 8Kg - Bộ để giữ Camera: 1 cái	Hệ thống	01

			- Chiều dài cáp Camera: 3m - Tín hiệu ngõ ra: HDMI 1920x1080p (60fps) - Hỗ trợ kết nối thẻ nhớ USB: 32GB - Chụp ảnh dạng chia khung: 1/2/4 khung ảnh - Chip thu hình loại: CMOS 1/3" Tính năng kỹ thuật đầu Camera: + loại: kiểu tay cầm dạng súng; hoặc thẳng + độ phân giải : Full HD : 1920 x 1080p + Nguồn cung cấp: DC ±12 (±10%) + Công suất tiêu thụ: 150mA + Nhiệt độ hoạt động: -20 đến 50°C + Nhiệt độ bảo quản lưu trữ: -40 đến 75°C Tính năng kỹ thuật Nguồn sáng: + Loại LED 80W; một đường ra + Nhiệt độ màu: 6500°K + Chỉ số CRI: 70 đến 85 + Tuổi thọ bóng đèn: 30,000 giờ Cáp dẫn sáng: + Đường kính: 4mm + Chiều dài: 1.5; 2; 2,5 hoặc 3m Lăng kính nối Camera: + Loại C-Mount + Thiết kế cho đầu nối Camera có tay cầm dạng súng hoặc thẳng		
2		Máy Đo Chức Năng Hô Hấp	I) Yêu cầu chung: Máy mới 100% Sản xuất năm 2022 trở về sau Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, FDA II) Cấu hình cung cấp: - Máy chính kèm phụ kiện: + Software dữ liệu: 01 bộ + Ống thổi sử dụng 1 lần: 200 cái + Kẹp mũi (Nose clip): 50 cái + Dây nguồn: 01 sợi + Cáp nối USB: 01 sợi + Cáp nối máy in: 01 sợi + Đế sạc: 01 cái + Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh + Việt): 01 bộ - Máy vi tính: 01 bộ	Cái	01

- + Bộ xử lý Intel Core i3 (hoặc tương đương)
- + Bộ nhớ trong $\geq 4\text{GB DDR3 } 1600\text{MHz}$
- + Ổ HDD $\geq 500\text{ GB SATA } 7200\text{rpm}$
- + Ổ đĩa DVD+/-RW
- + Hệ điều hành : Window 7
- + Chuột + phím
- + LCD : 19 inch
- Máy in màu: Epson L300 (hoặc tương đương)

III) Tính năng kỹ thuật:

- Máy đo chức năng hô hấp công nghệ siêu âm, kết nối với các thiết bị điện tử như máy tính, laptop.
- Máy không cần chuẩn độ (no calibration), không cần thời gian làm ấm máy “no warm up time” dùng chẩn đoán chức năng hô hấp.
- Sử dụng cho bệnh nhân > 4 tuổi
- Máy đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 14971, IEC 62366, IEC 62304, ISO 26782, ISO 23747, IEC 60601-1, IEC 60601-1-2, ISO 10993-1, FDA
- Ngôn ngữ: Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Ý....
- Hiện thị biểu đồ thời gian thực và Incentive cho bệnh nhân
- Quan sát các dữ liệu trên màn hiển thị
- Sử dụng tự động các tài liệu chỉ dẫn dựa trên số thực ATS/ERS
- Tải hiện kết quả đảm bảo so sánh của các trung tâm nghiên cứu
- Hồi âm lập tức các test chất lượng theo tiêu chuẩn ATS/ERS
- Cho phép xuất các file dưới dạng PDF, Raw và cho phép in
- Tương tác: HL7, XML, GDT
- Đảm bảo cao nhất chống nhiễm khuẩn chéo nhờ sử dụng ống spirete loại dùng 1 lần
- Hệ thống lưu trữ dữ liệu lớn
- Hỗ trợ nâng cấp phần mềm miễn phí trong suốt thời gian sử dụng máy

Các thông số :

- FVC: ATI, BEV, EOTV, FEF10, FEF25, FEF25-75, FEF25-75_6, FEF40, FEF50, FEF50/FVC, FEF50/VCmax, FEF60,

			FEF75, FEF7585, FEF80, FET, FET25-75, FEV.25, FEV.5, FEV.5/FVC, FEV.75, FEV.75/FEV6, FEV.75/FVC, FEV.75 / VCmax, FEV1, FEV1/ FEV6, FEV1/FVC, FEV1/FVC6, FEV1/VC, FEV1 / VCmax, FEV3/FVC, FEV3/VCmax, FEV3, FEV6, FVC, MEF20, MEF25, EF40, MEF50, MEF60, MEF75, MEF90, MMEF, MTC1, MTC2, MTC3, MTCR, PEF, PEFT, t0, VC, Vcmax - FVL:ATI, BEV, CVI, E50/150, EOTV, FEF10. FEF25, FEF25-75, FEF25-75_6, FEF40, FEF50, FEF50/FVC, FEF50/VCmax, FEF60, FEF75, FEF75-85, FEF80, FET, FET25-75, FEV.25, FEV.5, FEV.5/FVC, FEV.75, FEV.75 / FEV6, FEV.75 / FVC, FEV.75 / VCmax, FEV1, FEV1/FEV6, FEV1/FIV1, FEV1/FIVC, FEV1/FVC, FEV1/VC, FEV1/VCmax, FEV3/FVC, FEV3 / VCmax, FEV3, FEV6, FIF25, FIF25-75, FIF50, FIF50 / FEF50, FIF75, FIV.25, FIV.5, FIV1, FIVC, FVC, MEF20, MEF25, MEF40, MEF50, MEF60, MEF75, MEF90, MIF25, MIF50, MIF75, MMEF, MMIF, MTC1, MTC2, MTC3, MTCR, PEF, PEFT, PIF, t0, VC, VCmax - SVC: ERV, IC, IRV, Rf, VC, VCex, VCin, VCmax, VT - MVV: MVV, MVV6, MVVtime, Rf, VCext, VT <u>Đặc tính kỹ thuật :</u> - Dải đo lưu lượng: ± 16 lít / giây - Dung giải (resolution) lưu lượng: 4 ml /giây - Độ chính xác lưu lượng: $\pm 2\%$ hoặc 0,02 lít /giây - Độ chính xác PEF: $\pm 5\%$ hoặc 0,2 lít /giây - Độ chính xác MVV: $\pm 5\%$ hoặc 5 lít/phút - Sức cản: 0,3cmH20 /lít/giây ở mức lưu lượng 16 lít / giây - Môi trường hoạt động: Nhiệt độ: 40°C; Độ ẩm: 90%		
3		Máy Soi Cổ Tử Cung	D) Yêu cầu chung: Máy mới 100% Sản xuất năm 2022 trở về sau	Cái	01

Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, FDA

II) Cấu hình cung cấp:

1. Máy chính: 01 cái
2. Xe đẩy máy soi di động có khoá, tầng giảm chiều cao: 01 cái
3. Pedal chụp ảnh: 01 cái
4. Adapter AC – DC: 01 cái
5. Phần mềm truy xuất kết nối dữ liệu tiếng Anh- Mediblu: 01 bộ
6. Hướng dẫn sử dụng Anh/ Việt: 01 bộ
7. Máy tính để bàn: 01 bộ
8. Máy in : 01 cái
9. Xe đẩy máy tính chuyên dụng : 01 cái

III) Tính năng kỹ thuật:

Đặc tính kỹ thuật:

- Mục đích sử dụng: Chẩn đoán, thăm khám, kiểm tra phụ khoa, soi cổ tử cung và các bộ phận liên quan.
- Nguyên lý hoạt động: Hệ thống xử lý hình ảnh dựa trên nền kết hợp giữa công nghệ thu thập hình ảnh kỹ thuật số và công nghệ soi cổ tử cung. Các bác sĩ quan sát thông qua màn hình màu và phóng đại, lưu trữ, phân tích bệnh lý, in các hình ảnh quan sát được trên màn hình.
- Công nghệ đo: Công nghệ hình ảnh sáng-tối: hiển thị rõ nét màu sắc hình ảnh kể trong môi trường thiếu sáng

Thông số kỹ thuật:

- Camera: HD Camera:
- Chíp hình ảnh : $\geq 1/2.8$ inch SONY CCD
- Độ phân giải : $\geq 2,1$ triệu Pixel (tiêu chuẩn); hoặc $\geq 3,27$ triệu pixel (tùy chọn)
- Kích cỡ ảnh: $\geq 1920 \times 1080$ - Pixel: 3,27MPx
- Độ phân giải hình ảnh phát: ≥ 1080 dpi
- Độ phóng đại thấu kính Optical: $\geq 30X$
- Độ phóng đại thấu kính kỹ thuật số: $\geq 16X$
- Số bóng Led nguồn sáng: ≥ 24 LED
- Tuổi thọ hoạt động: ≥ 50.000 giờ
- Cường độ sáng (tại L= 250mm): ≥ 4300 Lux

- Chức năng: Chế độ điểm ảnh, hình ảnh vô sắc, hình ảnh với màu sắc tự nhiên, hình ảnh với ánh sáng LED, bộ lọc màu xanh bốn cấp độ
- Hình ảnh ngõ ra: 3G-SDI
- Tốc độ truyền tải ảnh: $\geq 2,97$ Gb/S
- Chế độ lấy nét: Tự động lấy nét nhanh, lấy nét thủ công, điều khiển độc lập
- Khoảng cách làm việc: 200mm - 400mm
- Trường nhìn: $\Phi 16 - 480$ mm
- Chế độ hình ảnh: Trắng đen, màu sắc tự nhiên, ánh sáng LED, bộ lọc màu xanh bốn cấp độ
- Công nghệ hình ảnh: Công nghệ hình ảnh sáng-tối: hiển thị rõ nét màu sắc hình ảnh kể trong môi trường thiếu sáng
- Chế độ hiển thị: Chế độ phóng đại, chế độ lấy nét, chế độ đóng băng, Chế độ chụp ảnh, hiển thị trạng thái chế độ màu xanh lá cây và hiển thị thời gian phản ứng axit axetic và iốt, được điều khiển bằng nút bấm

Thông số vật lý:

- Kích thước: 41x28x18 cm (Dài x rộng x cao)
- Chiều cao tăng giảm xe đẩy máy: từ 90 đến 115cm

Trọng lượng:

- Camera: ≤ 0.9 kg
- Chân đế: ≤ 3 kg

Kỹ thuật thể hiện chức năng thiết bị:

- Sự kết hợp hoàn hảo giữa camera chất lượng HD vượt trội, phần mềm phân tích mạnh mẽ và màn hình hiển thị 2,5 inches
- Chụp các chi tiết với độ chính xác cao hơn và với độ phóng đại lên đến (46X), cải thiện khả năng chẩn đoán và đảm bảo an toàn cho bệnh nhân
- Nhiều công cụ có thể cho phép cung cấp thông tin chẩn đoán linh hoạt và đầy đủ hơn rất quan trọng trong quá trình ra quyết định lâm sàng của bác sĩ phụ khoa
- Các chế độ hình ảnh, màu mô trung thực, bộ lọc xanh điện tử, xác định nhanh các bất thường, các chế độ điều

- | | | | | |
|--|--|---|--|--|
| | | <p>khuyến, kiểm soát phản ứng axit axetic</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ ánh sáng lạnh LED có thể điều chỉnh độ sáng giúp tăng cường khả năng chụp ảnh và tăng tuổi thọ camera - Khả năng lấy nét tự động nhanh với chức năng tự động điều chỉnh cân bằng trắng, giá đỡ camera có thể điều chỉnh 360 °, pin tích hợp, trọng lượng nhẹ - Thiết kế tay cầm tiện dụng, bảng điều khiển dễ sử dụng với: thu phóng, lấy nét, chế độ chụp ảnh, đánh dấu hình ảnh, điều chỉnh độ sáng và các chức năng khác có thể thao tác bằng một tay. Chân đế nhẹ có thể điều chỉnh linh hoạt - Dễ dàng lắp ráp hoặc tháo rời và bảo quản, nhỏ gọn đảm bảo thuận lợi cho hệ thống cần tính di động cao - Hình ảnh chất lượng cao: Camera màu kỹ thuật số HD kết hợp với màn hình HD và thẻ chụp, đảm bảo chất lượng cao và hình ảnh rõ ràng để chẩn đoán chính xác hơn. Kết nối PCI và USB cho phép truyền hình ảnh soi cổ tử cung nhanh chóng và chính xác đến hệ thống máy trạm kỹ thuật số theo chuẩn DICOM 3.0 - Quy trình làm việc nâng cao: phần mềm DVC300 linh hoạt cho máy tính xách tay và máy trạm. Chức năng nổi bật: thu nhận hình ảnh, xử lý hình ảnh, chẩn đoán lâm sàng, quay video, đóng băng, chỉnh sửa, in báo cáo và lưu trữ. Cho phép chỉnh sửa và in ấn dễ dàng bằng cả các công cụ và mẫu tiêu chuẩn cũng như cho phép thiết kế và cá nhân hóa tất cả các báo cáo và chức năng. Hỗ trợ nhiều định dạng khác nhau của báo cáo chẩn đoán và bản in hình ảnh RGB. - Kết nối toàn diện: Cổng USB tốc độ cao và thẻ PCI kết nối với máy tính xách tay hoặc máy trạm để thu nhận hình ảnh, xử lý hình ảnh và khả năng in ấn hoàn chỉnh | | |
|--|--|---|--|--|

Máy vi tính:

- + Bộ xử lý Intel Core i3 (hoặc tương đương)
- + Bộ nhớ trong $\geq 4\text{GB DDR3}$ 1600MHz

			+ Ổ HDD ≥ 500 GB SATA 7200rpm + Ổ đĩa DVD+/-RW + Hệ điều hành : Window 7 + Chuột + phím + LCD : 19 inch. Máy in màu:Epson L300 (hoặc tương đương) Các thông số khác: - Nguồn điện: AC 220V ($\pm 10\%$), 50Hz ($\pm 2\%$); AC 100V ~ 240V, 50/60Hz $\pm 2\%$ (Đối với Camera) - Pin: 7.2V 2.1Ah - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ: $+5^{\circ}\text{C} \sim +40^{\circ}\text{C}$ ($+41^{\circ}\text{F} \sim +104^{\circ}\text{F}$) + Độ ẩm tương đối: $\leq 85\%$ (không ngưng tụ) + Áp suất khí quyển: 700hPa ~ 1060hPa - Chứng nhận Tiêu chuẩn:GB / T 14710-2009; IEC 60601-1: 2005; EN 60601-1: 2006; IEC 60601-1-2: 2007; EN 60601-1-2: 2007 - Chống sốc điện: Thiết bị loại II (Class II) - Hệ thống làm việc: Thiết bị hoạt động liên tục - Mức độ bảo vệ chống nước: + Thiết bị / Camera: Thiết bị thông thường + Bàn đạp chân: IPX8 - Mức độ an toàn trong môi trường có khí dễ cháy:Thiết bị không phù hợp trong môi trường khí dễ cháy nổ.		
--	--	--	---	--	--

PHỤ LỤC II

(Kèm theo thông báo số: 31 / TB- TTYT ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Trung Tâm Y Tế Bảo Lâm)

BÁO GIÁ(1)

Kính gửi: Trung Tâm Y Tế Huyện Bảo Lâm

Địa Chỉ: 213 Hùng Vương- Thị Trấn Lộc Thắng- Bảo Lâm- Lâm Đồng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung Tâm Y Tế Bảo Lâm [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Số CODE yêu cầu báo giá	Danh mục, trang thiết bị năm 2023	Tên thương mại(nếu có)	Tính năng kỹ thuật	Ký, mã nhãn hiệu, model, Hãng sản xuất	Mã HS	Năm Sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số Lượng	Đơn giá	Chi phí các dịch vụ khác liên quan VNĐ	Thuế, Phí lệ phí(nếu có) VNĐ	Thành tiền VNĐ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(12)	(14)	(15)

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn

90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày... tháng... năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày..... tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp (12)

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi Chú

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.*

(4) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.*

(5), (6) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.* (7) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.* (8) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.*

(9) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế, chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.*

(10) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.*

(11) *Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.*

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.